

Số:01/2025/QĐST-DS

Nghệ An, ngày 24 tháng 7 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2025 về việc các đương sự đã thật sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 50/2025/TLST-DS, ngày 02 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng N.

Địa chỉ: Số B đường L, phường G, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn V, Chức vụ: Tổng giám đốc Ngân hàng N.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đặng Minh Á, Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng N, chi nhánh H3.

Địa chỉ: Khối T, phường H, tỉnh Nghệ An.

Người được ông Đặng Minh Á ủy quyền lại: Ông Phạm Đức H, Chức vụ: Trưởng phòng khách hàng, Ngân hàng N, chi nhánh H3.

Địa chỉ: Khối T, phường H, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Chị Lê Thị X, sinh năm 1991.

Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1973 (Đã chết)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Bà Vũ Thị H1, sinh năm 1944.

- Chị Lê Thị X, sinh năm 1991.
- Nguyễn Thị Thùy L, sinh năm 2012.
- Cháu Nguyễn Thị Thủy T, sinh năm 2014.
- Cháu Nguyễn Thị Thúy H2, sinh năm 2020.

Đại diện theo pháp luật của các cháu Nguyễn Thị Thùy L, Nguyễn Thị Thủy T và Nguyễn Thị Thúy H2: Chị Lê Thị X, sinh năm 1991.

Cùng trú tại: Thôn T, phường T, tỉnh Nghệ An.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Chị Lê Thị X, bà Vũ Thị H1 (mẹ anh Nguyễn Văn M) và các con của anh M là cháu Nguyễn Thị Thùy L, cháu Nguyễn Thị Thủy T và cháu Nguyễn Thị Thúy H2 có nghĩa vụ liên đới trả nợ cho Ngân hàng N theo Hợp đồng tín dụng số 3624-LAV-202205164 ngày 01/11/2022. Tổng số tiền gốc, tiền lãi suất trong hạn, lãi suất phạt gốc quá hạn tạm tính đến ngày 16/7/2025 là 289.527.836 (Bằng chữ: Hai trăm tám mươi chín triệu năm trăm hai mươi bảy nghìn tám trăm ba mươi sáu đồng), trong đó:

- Nợ gốc: 244.000.000 đồng
- Nợ lãi trong hạn: 37.693.398 đồng
- Nợ lãi phạt gốc quá hạn: 7.834.438 đồng

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 16/7/2025 chị Lê Thị X, bà Vũ Thị H1 (mẹ anh Nguyễn Văn M) và các con của anh M là cháu Nguyễn Thị Thùy L, cháu Nguyễn Thị Thủy T và cháu Nguyễn Thị Thúy H2 còn phải tiếp tục chịu tiền lãi theo thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 3624-LAV-202205164 ngày 01/11/2022. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng N thì lãi suất mà chị Lê Thị X, bà Vũ Thị H1 (mẹ anh Nguyễn Văn M) và các con của anh M là cháu Nguyễn Thị Thùy L, cháu Nguyễn Thị Thủy T và cháu Nguyễn Thị Thúy H2 phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng N theo Quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của ngân hàng

Trường hợp chị Lê Thị X, bà Vũ Thị H1 (mẹ anh Nguyễn Văn M) và các con của anh M là cháu Nguyễn Thị Thùy L, cháu Nguyễn Thị Thủy T và cháu Nguyễn Thị Thúy H2 không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng N thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là: Quyền sử dụng thửa đất số 17 tờ bản đồ 127-80 có diện tích 125 m². Địa chỉ: Thôn Đ, xã Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An (nay là thôn T, phường T, tỉnh Nghệ An) đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CB 594979 do UBND thị xã H cấp ngày 04/4/2016 mang tên Nguyễn Văn M và Lê Thị X (nay là thửa đất số 23, tờ bản đồ số 31 có diện tích 133,3m²). Lý do có sự sai lệch diện tích là do sai số trong quá trình

đo đạc. Đã được thế chấp theo hợp đồng thế chấp bất động sản số 37231 ngày 05/10/2018 được đăng ký ngày 05/10/2018 tại văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất chi nhánh thị xã H và các tài sản gắn liền với đất trước và sau khi thế chấp và các tài sản gắn liền với đất trước và sau khi thế chấp.

Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ trả nợ cho Ngân hàng N thì chị Lê Thị X, bà Vũ Thị H1 (mẹ anh Nguyễn Văn M) và các con của anh M là cháu Nguyễn Thị Thùy L, cháu Nguyễn Thị Thủy T và cháu Nguyễn Thị Thúy H2 tiếp tục có nghĩa vụ trả nợ cho đến khi trả xong toàn bộ số nợ.

Về chi phí tố tụng: Chị Lê Thị X thỏa thuận chịu 3.000.000đ (Ba triệu đồng) tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ. Ngân hàng N đã nạp tiền tạm ứng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ nên chị Lê Thị X phải có trách nhiệm trả lại số tiền này cho ngân hàng N.

Về án phí: Chị Lê Thị X, bà Vũ Thị H1 (mẹ ông Nguyễn Văn M) và các con của ông M, bà X là Nguyễn Thị Thùy L, Nguyễn Thị Thủy T và Nguyễn Thị Thúy H2 thống nhất thỏa thuận chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Lê Thị X và các cháu Nguyễn Thị Thùy L, Nguyễn Thị Thủy T và Nguyễn Thị Thúy H2 thuộc hộ nghèo; bà Vũ Thị H1 là người cao tuổi đã có đơn miễn án phí.

Miễn tiền án phí Dân sự sơ thẩm cho chị Lê Thị X, bà Vũ Thị H1 và các cháu Nguyễn Thị Thùy L, Nguyễn Thị Thủy T và Nguyễn Thị Thúy H2 đối với phần án phí mình phải chịu.

Chị Lê Thị X, bà Vũ Thị H1 và các cháu Nguyễn Thị Thùy L, Nguyễn Thị Thủy T và Nguyễn Thị Thúy H2 còn phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm đối với phần Ngân hàng N phải chịu là 3.619.000đ (Ba triệu sáu trăm mười chín nghìn đồng).

Kỷ phần mỗi người phải chịu 1/5 số tiền án phí 3.619.000 (Ba triệu sáu trăm mười chín nghìn đồng).

Hoàn trả cho Ngân hàng N 7.120.000 (Bảy triệu một trăm mười hai nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí. Ngân hàng đã nộp theo biên lai thu tiền số 0004038 ngày 30 tháng 5 năm 2025 tại Phòng thi hành án dân sự Khu vực 4 - Nghệ An.

3. Quyết định này được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Nghệ An;

THẨM PHÁN

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND Khu vực 4 – Nghệ An;
- Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Hữu Huy